

Bản án số: 134/2017/HSST
Ngày: 25/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH GIA, TỈNH THANH HÓA

- Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bắc

+ *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Mai Đức Danh và ông Lê Văn Tấn

- *Thư ký TAND huyện Tỉnh Gia ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngân

- *Đại diện VKSND huyện Tỉnh Gia tham gia phiên tòa:* Ông Lê Ngọc Trung - Kiểm sát viên

Ngày 25/10/2017 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Tỉnh Gia xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 142/2017/HSST ngày 29/9/2017.

* Đối với bị cáo: **Mai Văn B** – Sinh năm: 1988; Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn H, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Mai Văn Ninh - Sinh năm 1969 và bà: Lê Thị T - Sinh năm: 1969;

Tiền án:

- Ngày 08/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tỉnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội "*Bắt, giữ người trái pháp luật*".

- Ngày 18/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tỉnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội "*Cướp tài sản*".

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2011 bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tỉnh Gia truy tố về tội "*Cố ý gây thương tích*"; Ngày 04/5/2012 Tòa án nhân dân huyện Tỉnh Gia đình chỉ vụ án hình sự vì: Người bị hại rút yêu cầu khởi tố.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/7/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Mai Văn B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tỉnh Gia truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 08/7/2017, tại gia đình nhà Lê Thị T ở thôn H, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, Tổ công tác của Công an huyện Tĩnh Gia bắt quả tang Đỗ Thị H đang bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Công H. Sau khi bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan điều tra Công an huyện Tĩnh Gia tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thị T, thu giữ của Thủy nhiều đồ vật liên quan đến vụ án và thu giữ trong phòng ngủ của Mai Văn B là con trai của Lê Thị T các đồ vật sau:

- 01 túi ni lông màu trắng có viền màu đỏ, bên trong có chứa 05 túi ni lông có viền màu xanh, bên trong các túi ni lông này đều chứa các hạt tinh thể màu trắng.

- 01 cân điện tử (*dạng cân tiểu ly*) có vỏ màu đen không rõ nhãn hiệu; 04 túi ni lông màu trắng, bên trong mỗi túi có chứa nhiều túi ni lông nhỏ có viền màu xanh, kích thước (1,5 x 1,5) cm; 09 ống thủy tinh màu trắng dài 13 cm; 01 mỏ đèn khò đã qua sử dụng; 04 bật lửa ga có màu sắc khác nhau đã qua sử dụng.

- 76.200.000đ (*Bảy mươi sáu triệu hai trăm nghìn đồng*), bao gồm các mệnh giá tiền 500.000đ, 200.000đ và 100.000đ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại Kết luận giám định số 1656/MT-PC54 ngày 10/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng trong 05 túi ni lông có viền màu xanh thu giữ trong phòng ngủ của Mai Văn B có tổng trọng lượng 1,259 gam, có Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 145/CT-VKS ngày 29/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia đã truy tố Mai Văn B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 của BLHS. Căn cứ vào chứng cứ tài liệu thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ chứng cứ. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 BLHS năm 1999. Điểm a, c khoản 2 điều 76 và điều 99 BLTTHS. Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt: Mai Văn B từ 24 tháng đến 30 tháng tù, tịch thu tiêu hủy 1,053g (*một phẩy không năm ba gam*) các hạt tinh thể màu trắng có Methamphetamine (sau khi trích mẫu đi giám định hàm lượng chất ma túy). Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí HSST.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận: Ngày 08/7/2017, tại gia đình nhà Lê Thị T ở Thôn H, xã M, huyện T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tĩnh Gia phát hiện và thu giữ trong phòng ngủ của B 01 túi ni lông màu trắng có viền màu đỏ, bên trong có chứa 05 túi ni lông có viền màu xanh, bên trong các túi ni lông này đều chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 1656/MT-PC54 ngày 10/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng trong

05 túi ni lông có viên màu xanh thu giữ trong phòng ngủ của Mai Văn B có tổng trọng lượng 1,259 gam, có Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 2157/MT-PC54 ngày 20/10/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, xác định: Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định có hàm lượng Methamphetamine là 60,81% (Sáu không phẩy tám một phần trăm).

Trọng lượng Methamphetamine trong mẫu vật thu giữ của Mai Văn B là: $1.259 \text{ g} \times 60,81\% = 0.765\text{g}$ Methamphetamine.

Xét tính chất mức độ hành vi và hậu quả thấy rằng: Hành vi của bị cáo tại thời điểm thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, vi phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện.

Nhưng tại thời điểm xét xử sơ thẩm đã có sự thay đổi của pháp luật quy định tại công văn số 2101/C41-C44 ngày 03/7/2017 của tổng cục cảnh sát - Bộ Công an, về việc hướng dẫn giải quyết các vụ án về ma túy; Điểm e tiểu mục 3.6 mục 3 phần II thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao - Bộ Tư pháp và khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Dẫn đến hành vi của bị cáo tàng trữ trái phép 0.765g Methamphetamine không còn nguy hiểm đến mức phải xử lý hình sự. Do đó cần phải áp dụng điều 25 BLHS năm 1999 để miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo không có quyền được yêu cầu bồi thường oan sai.

Bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự là do có sự thay đổi về chính sách pháp luật. Đây không thuộc trường hợp oan sai, do đó Bị cáo không có quyền được yêu cầu bồi thường oan sai.

Đề nghị với Công an huyện Tĩnh Gia xử lý hành chính đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Mai Văn B.

Xét về việc trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa: Do bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 25 BLHS. Do đó cần phải áp dụng khoản 2 điều 227 BLTTHS để tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Đối với người đàn ông có tên là "Bờm" ở gần khu vực Khách sạn L, thuộc địa phận thành phố T, mà Mai Văn B khai đã bán mua túy cho B. Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông bán ma túy cho Mai Văn B nên không đủ căn cứ để xử lý. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tĩnh Gia sẽ tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Lê Thị T và Đỗ Thị H, hiện đã bị Cơ quan điều tra Công an huyện Tĩnh Gia khởi tố vụ án, khởi tố bị can và xử lý bằng một vụ án khác.

Đối với Nguyễn Công H là người mua ma túy của Đỗ Thị H. Hành vi của Nguyễn Công Hoan đang được điều tra và xử lý ở một vụ án khác.

Xét về phần vật chứng:

- Đối với 1,053g (*một phẩy không năm ba gam*) các hạt tinh thể màu trắng có Methamphetamine (sau khi trích mẫu đi giám định hàm lượng chất ma túy). là vật thu giữ của bị cáo và đang thu giữ tại kho thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia theo phiếu nhập kho số NK2018/10A ngày 20/10/2017. Đây là vật nhà nước cấm lưu hành. Vì vậy cần phải áp dụng điểm c khoản 1 điều 41 BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 76 BLTT HS để tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cân điện tử (*dạng cân tiểu ly*) có vỏ màu đen không rõ nhãn hiệu; 04 túi ni lông màu trắng, bên trong mỗi túi có chứa nhiều túi ni lông nhỏ có viền màu xanh, kích thước (1,5 x 1,5) cm; 09 ống thủy tinh màu trắng dài 13 cm; 01 mỏ đèn khò đã qua sử dụng; 04 bật lửa ga có màu sắc khác nhau đã qua sử dụng, là vật thu giữ của bị cáo và đang thu giữ tại kho thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia theo phiếu nhập kho số NK2018/01 ngày 04/10/2017. Đây là những vật bị cáo dùng làm công cụ để sử dụng trái phép chất ma túy. Toàn bộ những vật trên không có giá trị sử dụng. Vì vậy cần phải áp dụng điểm c khoản 1 điều 41 BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 76 BLTT HS để tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 76.200.000 đồng (*Bảy mươi sáu triệu hai trăm nghìn đồng*) thu giữ trong phòng ngủ của Mai Văn B. Quá trình điều tra xác định số tiền trên không phải là vật chứng của vụ án, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tĩnh Gia đã trả lại cho chủ sở hữu.

Xét về phần án phí: Do bị cáo không bị kết án nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 99 BLTTHS và Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Công văn số 2101/C41-C44 ngày 03/7/2017 của tổng cục cảnh sát - Bộ Công an, về việc hướng dẫn giải quyết các vụ án về ma túy; Điểm e tiểu mục 3.6 mục 3 phần II thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao - Bộ Tư pháp và khoản 1 điều 194 và khoản 1 điều 25 B LHS năm 1999.

Xử: Miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Mai Văn B.

Áp dụng khoản 2 Điều 227 BLTTHS. Trả tự do cho bị cáo Mai Văn B tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 điều 41 BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 1,053g (*một phẩy không năm ba gam*) các hạt tinh thể màu trắng có Methamphetamine đang thu giữ tại kho thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia theo phiếu nhập kho số NK2018/10A ngày 20/10/2017.

Tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử (*dạng cân tiểu ly*) có vỏ màu đen không rõ nhãn hiệu; 04 túi ni lông màu trắng, bên trong mỗi túi có chứa nhiều túi ni lông nhỏ có viền màu xanh, kích thước (1,5 x 1,5) cm; 09 ống thủy tinh màu trắng dài 13 cm; 01 mỏ đèn khò đã qua sử dụng; 04 bật lửa ga có màu sắc khác nhau đã qua sử dụng, là vật thu giữ của bị cáo và đang thu giữ tại kho thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia theo phiếu nhập kho số NK2018/01 ngày 04/10/2017.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- THADS huyện Tĩnh Gia;
- Lưu: HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(*đã ký*)

Nguyễn Văn Bắc